

Phiên giao dịch ngày:

29/9/2026

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,777.73	269.91
% Thay đổi Index	↓ -0.17%	↓ -0.52%
KLGD (CP)	537,870,453	41,468,228
GTGD (tỷ đồng)	12,338.41	722.42
% Thay đổi GTGD	-18.27%	-11.60%

Diễn biến thị trường

VNINDEX		1777.73
Chỉ số VNINDEX		-2.95 / -0.17%
HNXINDEX		269.91
Chỉ số HNXINDEX		-1.40 / -0.52%
UPINDEX		125.50
Chỉ số UPIINDEX		+0.54 / +0.43%
VN30		1914.35
Chỉ số VN30		-8.07 / -0.42%

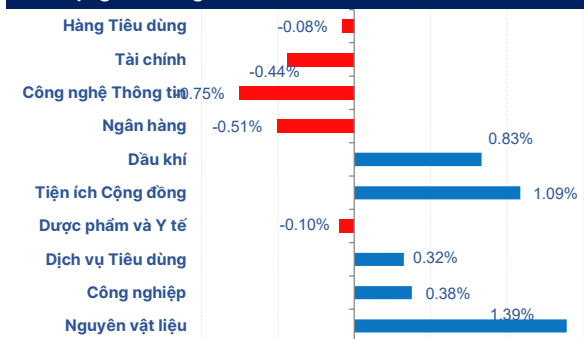
Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

VPB -246.08 tỷ	HPG -51.82 tỷ	VCB -40.30 tỷ	VIB 28.31 tỷ
	ACB -51.16 tỷ	CTG -35.54 tỷ	TCB -25.91 tỷ
	VIC -49.73 tỷ	PLX 35.27 tỷ	FPT -22.52 tỷ
		STB -33.84 tỷ	HAH -21.60 tỷ
PVT 61.11 tỷ	VHM -40.62 tỷ	PNJ -31.45 tỷ	BVH 21.36 tỷ
		GAS 21.00 tỷ	

GT Bán: -1823.84

1425.21 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau phiên giảm điểm với áp lực bán gia tăng khá mạnh, tâm lý nhà đầu tư kém tích cực. Thị trường tiếp tục chịu áp lực điều chỉnh trong phiên hôm nay. VNINDEX biến động trong biên độ hẹp quanh vùng giá 1.765 điểm - 1.780 điểm với áp lực bán giảm và phân hóa tích cực hơn. Kết phiên VNINDEX giảm 2,95 điểm (-0,17%) về mức 1.777,73 điểm, dưới kháng cự giá trung bình 200 phiên tương ứng 1.800 điểm. VN30 giảm 8,08 điểm (-0,42%) về mức 1.914,35 điểm, trên hỗ trợ tâm lý 1.900 điểm.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về tiêu cực với 161 mã giảm giá. Áp lực bán tiếp tục gia tăng ở nhóm bất động sản, tiêu dùng, chứng khoán, ngân hàng... Tăng giá tích cực ở các mã năng lượng, vận tải biển, vận tải dầu khí, bảo hiểm, cao su thiên nhiên, hàng không... thanh khoản cải thiện tốt với 132 mã tăng giá và 66 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường giảm, khối lượng giao dịch khớp lệnh giảm mạnh -20,3% so với phiên trước, khoảng 70% mức trung bình. Thể hiện mức độ phân hóa mạnh. Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị -398,6 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411GA000 kết phiên ở mức 1.920,0 điểm, giảm -0,18%. Chênh lệch dương mở rộng lên 5,65 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411GB000, 411GC000, 411H3000 chênh lệch dương từ 0,75 điểm đến 9,35 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch kỳ hạn 411GA000 tăng 9,4% so với phiên trước. Các trade tăng các vị thế giao dịch, phòng ngừa rủi ro trong phiên. Nghiên về VN30 hồi phục trở lại, vẫn ưu tiên phòng ngừa rủi ro khi xu hướng VN30 suy yếu. Xu hướng ngắn hạn 411GA000 kém tích cực, kháng cự 1.940 điểm, hỗ trợ tâm lý 1.900 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411GA000 là 36.827, tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX tích lũy kém tích cực dưới kháng cự mạnh quanh 1.800 điểm tương ứng vùng giá trung bình 200 phiên. VNINDEX kỳ vọng vẫn sẽ phục hồi kiểm tra lại các vùng kháng cự mạnh quanh 1.800 điểm. VNINDEX chỉ có thể cải thiện xu hướng nếu vượt lên lại 1.800 điểm, hoặc tiếp tục chịu áp lực điều chỉnh về quanh 1.730 điểm - 1.750 điểm.

Thị trường đang dần kết thúc quý 3/2026 và đón nhận các thông tin vĩ mô quý 3/2026 trong tuần sau. Mặc dù chỉ số VNINDEX vẫn yếu kém. Tuy nhiên chất lượng ngắn hạn thị trường dần cải thiện. Nhà đầu tư bắt đầu kỳ vọng vào tình hình kinh tế vĩ mô và kết quả kinh doanh quý 3 của các doanh nghiệp. Theo quan điểm của chúng tôi các nhóm ngành đang có tăng trưởng lợi nhuận tốt trong 6 tháng đầu năm, tiếp tục kỳ vọng duy trì tăng trưởng tốt trong quý 3/2026 là: Nhóm Năng lượng - Dầu khí khi giá dầu trung bình quý 3/2026 vẫn duy trì ở mức cao. Nhóm Cảng - Vận tải biển tăng trưởng tích cực khi tổng kim ngạch xuất nhập khẩu vẫn tăng trưởng tốt, giá cước vận tải biển áp sát kỷ lục thời dịch COVID-19. Nhóm cao su thiên nhiên khi giá cao su duy trì ở mức cao, vượt lên đỉnh 10 năm. Tiếp đến là Bảo hiểm, biên lợi nhuận có thể cải thiện khi lãi suất duy trì ở nền cao.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỐI

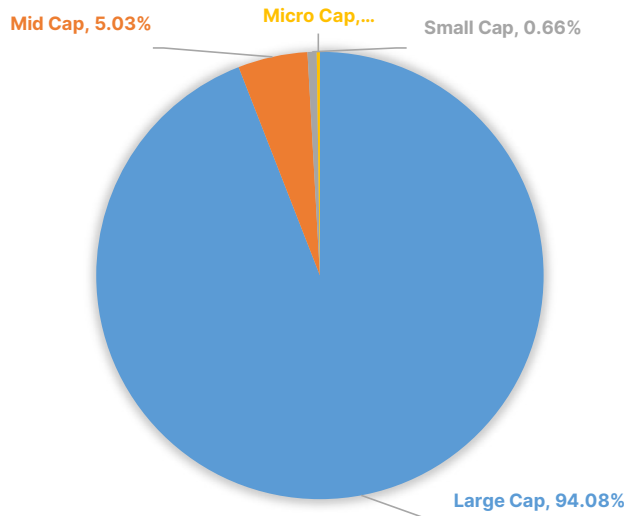
Mã CK	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng hỗ trợ tăng trưởng (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch (GD)	FA Rank	TA Rank
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận			
DPM	23.00	22.0	26-27	21.0	8.8	31.8%	124.9%	Theo dõi GD	74	49
PVP	21.90	20.0	22.5-23.5	19.5	7.0	29.7%	199.8%	Theo dõi GD	73	99
DRI	16.00	14.8	15.5-16	14.2	5.3	113.6%	191.7%	Theo dõi GD	87	87
BVH	74.20	71.0	72-74	70.0	16.6	0.4%	55.4%	Theo dõi GD	75	74
VOS	13.10	12.5	14-14.5	12.0	4.7	10.3%	301.7%	Theo dõi GD	76	49
FRT	142.00	136.0	146-150	130.0	22.3	37.2%	187.8%	Theo dõi GD	75	57
VPB	22.95	22.0	25.5-26	21.5	6.1	56.8%	72.4%	Theo dõi GD	81	73
DPR	38.75	37.8	44-45	36.0	9.4	39.1%	55.8%	Theo dõi GD	80	44
VTO	11.45	11.0	14-15	10.5	5.1	27.1%	156.1%	Theo dõi GD	74	73

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

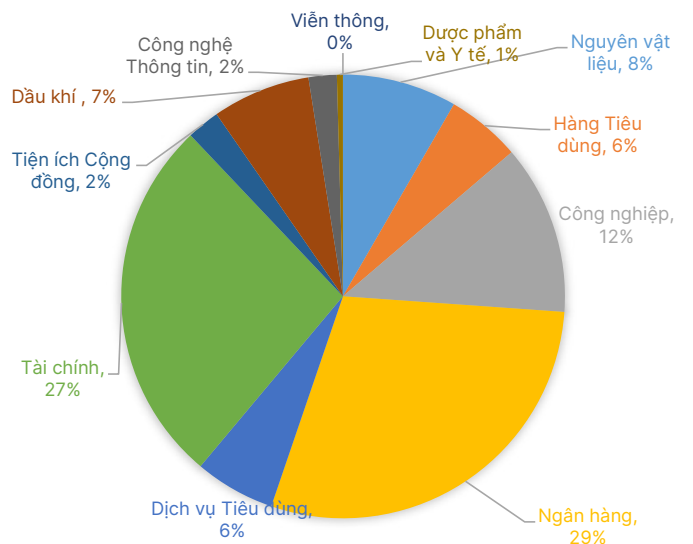
Xu Hướng	Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn		Tang Truong	Điều Chỉnh	Tích Luy	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm
Ngắn trung hạn		Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Suy Giảm	Điều Chỉnh	Tang Truong	Tích Luy	Tích Luy
Dòng tiền trung hạn		Tích Luy	Duong_Giam	Duong_Tang	Am_Giam	Tích Luy	Duong_Tang	Am_Tang	Tích Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		210.1	238.7	-206.9	267.3	257.2	-298.3	266.7	-185.6
Tương quan- VNINDEX		Yếu hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Không đối-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		VPI	PHP	TRC	TVS	VTP	PVP	TET	GVR
		VIC	DVP	DRI	HCM	VGI	BSR	MNB	VGC
Xu Hướng	Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng- VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón- Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn		Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Tích Luy	Suy Giảm	Suy Giảm
Ngắn trung hạn		Tang Truong	Điều Chỉnh	Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Điều Chỉnh	Tích Luy	Tích Luy
Dòng tiền trung hạn		Duong_Tang	Duong_Giam	Tích Luy	Am_Giam	Am_Tang	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-250.8	165.4	260.6	279.7	269.8	139.6	-206.1	17.4
Tương quan- VNINDEX		Yếu hơn-Mạnh hơn	Không đối-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đối-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		BVH	PET	TVN	SEA	DHA	MSB	DHB	VJC
		PRE	DGW	POM	ANV	NTP	ABB	BFC	AST
Xu Hướng	Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn		Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Tang Truong	Tích Luy	Tang Truong	26
Ngắn trung hạn		Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Suy Giảm	Suy Giảm	13
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Tích Luy	Am_Tang	Am_Tang	Money_in	Am_Giam	Am_Tang	22
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-182.1	277.1	-122.0	213.4	182.6	274.8	266.3	17
Tương quan- VNINDEX		Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	42	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	
Cổ phiếu TOP		PGV	SBT	DCL					
		S4A	NAF	DPP					

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	Vốn Hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,785,303	13.9%	2,752	83.6	10.4
VHM	573,395	32.6%	9,730	7.2	2.2
VCB	484,629	17.9%	4,984	11.6	2.0
BID	279,238	17.7%	4,250	8.4	1.4
CTG	231,067	21.8%	5,172	5.8	1.2

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	45,831,828	9.5%	1,850	5.6	0.5
VPB	32,642,300	16.6%	2,982	7.7	1.3
SHB	32,309,809	17.3%	2,541	4.5	0.7
TCB	21,367,500	14.8%	3,829	8.5	1.3
HPG	20,023,900	17.4%	2,750	7.4	1.2

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
YBM	↑ 6.9%	11.3%	1,406	7.1	0.9
HAS	↑ 6.8%	-2.9%	(465)	(20.3)	0.6
STG	↑ 6.6%	13.4%	3,557	11	1.4
DAH	↑ 6.4%	-7.7%	(792)	(2.7)	0.2
PVT	↑ 6.4%	16.1%	2,761	9.0	1.4

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
PIT	↓ -6.9%	-13.7%	(1,035)	(7.4)	1.1
COM	↓ -6.9%	10.9%	3,261	7.6	0.8
KOS	↓ -6.9%	1.2%	127	143.6	1.7
PNJ	↓ -6.8%	18.4%	4,780	6.0	1.1
NAV	↓ -6.8%	14.3%	1,865	7.0	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVT	2,494,028	16.1%	2,761	9.0	1.4
VIB	2,121,460	15.7%	1,990	6.7	1.0
VIX	1,401,289	16.5%	2,156	5.8	1.0
PLX	967,000	12.5%	2,527	14.4	1.8
KDH	906,650	9.5%	1,567	9.8	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
VPB	(10,752,281)	16.6%	2,982	7.7	1.3
HPG	(2,560,417)	17.4%	2,750	7.4	1.2
ACB	(2,422,285)	16.3%	2,701	7.8	1.2
CTG	(1,190,395)	21.8%	5,172	5.8	1.2
PNJ	(1,099,589)	18.4%	4,780	6.0	1.1

TIN NỔI BẬT

Bộ Xây dựng gọi vốn PPP cho 29 dự án cao tốc quy mô gần 923 ngàn tỷ giai đoạn 2026-2030

Bộ Xây dựng vừa xác định danh mục 29 dự án đường bộ cao tốc trọng điểm ưu tiên xúc tiến và kêu gọi đầu tư theo phương thức đối tác công - tư (PPP) trong giai đoạn 2026 - 2030. Tổng mức đầu tư dự kiến cho các dự án này đạt 922.812 tỷ đồng, hướng tới mục tiêu mở rộng không gian huy động nguồn lực ngoài ngân sách và thúc đẩy phát triển kinh tế. Các dự án được lựa chọn cũng bám sát Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, nằm trên các hành lang kinh tế và vùng động lực theo Nghị quyết số 252/2025/QH15 ban hành ngày 10/12/2025.

Dow Jones giảm hơn 300 điểm khi lợi suất trái phiếu Mỹ tăng mạnh

Kết phiên, chỉ số Dow Jones Industrial Average giảm 347,11 điểm, tương đương 0,67%, xuống 51.481,51 điểm. S&P 500 giảm 0,77%, xuống 7.683,69 điểm, trong khi Nasdaq Composite mất 0.92%, còn 26.820,38 điểm. Các chỉ số chính thu hẹp đà giảm vào khoảng giữa phiên sau khi CNN và Axios đưa tin, dẫn lời các quan chức Nhà Trắng, rằng Tổng thống Donald Trump sẵn sàng nói lỏng các biện pháp trừng phạt Iran liên quan đến vấn đề hạt nhân. Tuy nhiên, lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ tiếp tục tăng, Lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ kỳ hạn 10 năm vượt 5,2%, trong khi lợi suất trái phiếu kỳ hạn 30 năm vượt 5,5%.

Trung Quốc công bố kết quả nổi bật của vòng tham vấn kinh tế-thương mại với Mỹ

Ngày 28/9, Bộ Thương mại Trung Quốc đã công bố kết quả vòng tham vấn kinh tế-thương mại Trung-Mỹ lần thứ 8. Theo bộ trên, hai bên nhất trí thành lập Hội đồng Thương mại Trung-Mỹ trong khuôn khổ cơ chế tham vấn kinh tế-thương mại song phương. Trước mắt, Hội đồng sẽ thảo luận khuôn khổ giảm thuế đối ứng "30 tỷ USD đối 30 tỷ USD," đồng thời thành lập Nhóm công tác về nông nghiệp.... Về Thỏa thuận chung Kuala Lumpur, hai bên nhất trí gia hạn đến ngày 10/1/2027 và tiếp tục thảo luận nhằm tìm giải pháp được cả hai nước chấp nhận.

MBB hoàn tất 2 đợt tăng vốn, chính thức nâng vốn lên hơn 100.678 tỷ đồng

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) vừa thông báo nhận được tài liệu vừa báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng của Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB, HOSE: MBB). Qua đó, nâng vốn điều lệ lên hơn 100.687 tỷ đồng. Theo kết quả chào bán cổ phiếu, MB đã phân phối thành công gần 793,3 triệu cp cho 166.316 cổ đông. Trong đó, số cổ phiếu không phân phối hết là hơn 12,2 triệu cp (gồm hơn 8 triệu cp do cổ đông trong nước không thực hiện mua; gần 4,2 triệu cp do cổ đông nước ngoài không thực hiện mua và 47.951 cp lẻ phát sinh).

PNJ giảm sàn về vùng thấp nhất 6 năm, hai tháng quý 3 lỗ 61 tỷ đồng

Cổ phiếu CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận (HOSE: PNJ) chốt phiên 28/09 ở 30.700 đồng/cp, giảm hết biên độ 6,97%. Mã này mở cửa tại giá sàn và không rời mức 30.700 đồng trong ngày. So với cuối tháng 8, thị giá đã mất khoảng 27%, lùi về vùng thấp nhất trong khoảng 6 năm. Đây đã là phiên giảm thứ 5 liên tiếp của cổ phiếu hăng trang sức, sau khi PNJ cập nhật khoản lỗ sau thuế 61 tỷ đồng trong tháng 7-8 và HĐQT đề xuất điều chỉnh kế hoạch cả năm sang lỗ 6,27 ngàn tỷ đồng. Báo cáo cũng cho biết gia đình Chủ tịch Cao Thị Ngọc Dung đã cho Công ty vay 700 tỷ đồng.

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó Giám Đốc Trung tâm Phân Tích

Ngô Thế Hiến

Hien.nth@shs.com.vn

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo. SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ: **Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Tel: (84-24)-3818 1888. Fax: (84-24)-3818 1688.

Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, P.

Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

Tel: (84-511)-352 5777. Fax: (84-511)-352 5779.

Email: contact-dn@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, Tp.HCM

Tel: (84-8)-3915 1368. Fax: (84-8)-3915 1369

Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, P. Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Tel: (84-24)-3818 1888. Fax: (84-24)-3818 1688.

Email: contact-hcm@shs.com.vn